

Số: 110 /KL-TTrNinh Bình, ngày 27 tháng 10 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng
tại Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại
và Phát triển cụm công nghiệp Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 79/QĐ-TTr ngày 05/9/2023 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và phát triển cụm công nghiệp, trong thời gian từ ngày 18/9/2023 đến ngày 29/9/2023, Đoàn thanh tra Sở Công Thương Ninh Bình đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong năm 2022 và 8 tháng năm 2023 đối với Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp (sau đây viết tắt là Trung tâm).

Xét báo cáo kết quả thanh tra 104/BC-ĐTTr ngày 16/10/2023 của Trưởng đoàn thanh tra,

Chánh Thanh tra Sở Công Thương Ninh Bình kết luận như sau:

I. Khái quát chung

Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp là đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, trực thuộc Sở Công Thương; được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Trung tâm đầu tư phát triển cụm công nghiệp theo Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình và có nhiệm vụ triển khai thực hiện cung cấp các dịch vụ công, phục vụ QLNN trong các lĩnh vực: khuyến công; xúc tiến thương mại; thông tin, thương mại điện tử; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; công nghiệp hỗ trợ; đầu tư phát triển cụm công nghiệp; tư vấn phát triển công thương.

Hiện nay, tổng số biên chế của Trung tâm là 51 người, được cơ cấu thành 05 phòng chuyên môn. Ban Giám đốc gồm 03 đồng chí (01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc); lãnh đạo các phòng chuyên môn: 11 đồng chí (gồm: 05 trưởng phòng và 06 phó trưởng phòng).

II. Nội dung kiểm tra, xác minh:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN; việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác PCN hàng năm.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh Ninh Bình về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, Trung tâm đã thực hiện phổ biến, tuyên

truyền, quán triệt lồng ghép trong các hội nghị giao ban chuyên môn hàng tháng, qua đó yêu cầu Lãnh đạo các phòng thuộc Trung tâm tổ chức tuyên truyền, quán triệt tới toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực, lãng phí; đồng thời chỉ đạo cán bộ, viên chức và người lao động thường xuyên nghiên cứu, cập nhật và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Ninh Bình về PCTN.

Căn cứ văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch của Sở Công Thương về PCTN, tiêu cực, Trung tâm đã xây dựng và ban hành các văn bản triển khai thực hiện, gồm:

- Kế hoạch công tác PCTN, tiêu cực năm 2022 (số 58/KH-TTKXC ngày 04/4/2022); Kế hoạch công tác PCTN, tiêu cực năm 2023 (số 57/KH-TTKXC ngày 21/3/2023);

- Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 (văn bản số 27/TTKXC-HC ngày 21/01/2022); Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 (văn bản số 59/CTr-TTKXC ngày 27/3/2023).

Trung tâm đã triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình trên phù hợp với thực tế của đơn vị.

* **Tồn tại:** Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức.

2. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị.

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định

a. *Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm:*

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Trung tâm đã triển khai thực hiện cung cấp các dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước trong các lĩnh vực: khuyến công; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; công nghiệp hỗ trợ; cụm công nghiệp; tư vấn phát triển công thương.

Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc triển khai thực hiện công tác khuyến công và công tác xúc tiến thương mại, kết quả cụ thể như sau:

*** Công tác khuyến công:**

Trung tâm đã thực hiện quy trình thẩm định và xét duyệt hỗ trợ các đề án khuyến công theo đúng định mức tại Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh về Quy chế quản lý kinh phí khuyến công tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 18/6/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025 và Hướng dẫn liên Sở số 839/HDL-SCT-STC ngày 28/6/2019 của liên Sở Công Thương- Tài chính. Kết quả cụ thể:

- Năm 2022:

Kế hoạch kinh phí khuyến công năm 2022 được Bộ Công Thương và HĐND tỉnh

phê duyệt với tổng kinh phí hỗ trợ là 8.198 triệu đồng hỗ trợ cho 30 đề án, trong đó: kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia hỗ trợ thực hiện 02 đề án với tổng kinh phí là 2.200 triệu đồng; Kế hoạch kinh phí khuyến công địa phương giao thực hiện hỗ trợ cho 28 đề án với tổng kinh phí 5.998 triệu đồng. Kết quả triển khai thực hiện các đề án cụ thể:

+ Đối với kinh phí khuyến công quốc gia: Thực hiện Quyết định số 2996/QĐ-BCT ngày 28/11/2021 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc giao kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia năm 2022 và Quyết định số 2397/QĐ-BCT ngày 14/11/2022 của Bộ Công Thương về việc ngừng, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia năm 2022 (đợt 2) trong đó, tỉnh Ninh Bình được hỗ trợ thực hiện 02 đề án với tổng kinh phí 2.200 triệu đồng.

+ Đối với kinh phí khuyến công địa phương: Thực hiện Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc quyết định phân bổ dự toán ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2022. Trong đó kế hoạch kinh phí khuyến công địa phương năm 2022 được HĐND tỉnh phê duyệt hỗ trợ cho 28 đề án với tổng kinh phí thực hiện là 19.755 triệu đồng, trong đó NSNN hỗ trợ là 5.998 triệu đồng. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế đã điều chỉnh dừng thực hiện 05 đề án để chuyển sang thực hiện 04 đề án khác. Như vậy, sau khi điều chỉnh, kinh phí khuyến công địa phương năm 2022 đã thực hiện hỗ trợ cho 27 đề án với tổng kinh phí hỗ trợ là 5.879 triệu đồng.

- Năm 2023:

Kế hoạch kinh phí khuyến công năm 2023 được Bộ Công Thương và HĐND tỉnh phê duyệt với tổng kinh phí hỗ trợ là 7.828 triệu đồng hỗ trợ cho 35 đề án, trong đó: kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia hỗ trợ thực hiện 03 đề án với tổng kinh phí là 3.500 triệu đồng; Kế hoạch kinh phí khuyến công địa phương giao thực hiện hỗ trợ cho 32 đề án với tổng kinh phí 4.328 triệu đồng. Kết quả triển khai thực hiện các đề án cụ thể như sau:

+ Đối với kinh phí khuyến công quốc gia: Đến hết tháng 8/2023: 03 đề án đều đang trong quá trình triển khai và hoàn thiện hồ sơ chứng từ thanh toán.

+ Đối với kinh phí khuyến công địa phương: Đến hết tháng 8/2023, 29/32 đề án đang trong quá trình triển khai và hoàn thiện hồ sơ chứng từ (gồm: 08 đề án đang hoàn thiện hồ sơ chứng từ trình Sở Tài chính cấp 30% kinh phí còn lại; 21 đề án Trung tâm đang tiếp tục hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện theo tiến độ đã đăng ký); 03 đề án của 03 đơn vị đã có văn bản xin dừng không thực hiện, gồm:

. Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong sản xuất cơ khí” của Hộ kinh doanh Mản Văn Nghiệp. Lý do xin dừng: Không lo được đầu ra của sản phẩm nên đơn vị không thực hiện đầu tư.

. Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong sản xuất cơ khí” của Hộ Kinh doanh Nguyễn Văn Định. Lý do xin dừng: Không lo được đầu ra của sản phẩm nên đơn

vị không thực hiện đầu tư.

. Đề án “Hỗ trợ lãi suất vay vốn: của Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Hiền Vinh. Lý do xin dừng thực hiện đề án: Tình hình kinh tế khó khăn không đầu tư xây dựng nhà xưởng và máy móc thiết bị.

Tồn tại: Chất lượng công tác tham mưu đề xuất xây dựng Kế hoạch khuyến công chưa cao vì trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số đề án phải điều chỉnh.

*** Công tác xúc tiến thương mại (XTTM):**

Trung tâm đã thực hiện Quy trình thẩm định và xét duyệt hỗ trợ các đề án XTTM theo đúng quy trình, định mức theo Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình XTTM, kết quả cụ thể:

- Năm 2022:

+ Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025, Trung tâm được giao thực hiện đề án “Xây dựng phần mềm tổ chức, quản lý hội chợ triển lãm trực tuyến” năm 2022 với tổng kinh phí là 500 triệu đồng, trong đó NSNN hỗ trợ là 350 triệu đồng và 150 triệu đồng từ nguồn vốn xã hội hóa.

Tổ chức hội chợ thương mại và triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình thuộc Chương trình chào mừng kỷ niệm 200 năm Danh xưng Ninh Bình và 30 năm tái lập tỉnh Ninh Bình, với tổng kinh phí hỗ trợ là 800 triệu đồng.

+ Chương trình XTTM địa phương năm 2022 được phê duyệt theo Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Ninh Bình về việc quyết định phân bổ ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2022, với tổng số 32 đề án được hỗ trợ, tổng kinh phí hỗ trợ là 3.650 triệu đồng.

Trong năm 2022, Trung tâm đã hoàn thành hỗ trợ cho 32 đề án với tổng kinh phí đã hỗ trợ là 3.600 triệu đồng (trong đó: có 01 đề án Tổ chức hội nghị kết nối giữa Công ty sản xuất với các đại lý phân phối, bán lẻ năm 2022 của Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình thực hiện (02 hội nghị), với tổng kinh phí là 140 triệu đồng, ngân sách nhà nước hỗ trợ là 70 triệu đồng. Tuy nhiên, do 01 hội nghị chứng từ không đầy đủ nên đề án chỉ được quyết toán 01 hội nghị và hỗ trợ 20 triệu đồng).

- Năm 2023:

Chương trình XTTM địa phương năm 2023 đã được phê duyệt theo Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Ninh Bình v/v quyết định phân bổ ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2023 với tổng số 36 đề án được hỗ trợ, tổng kinh phí hỗ trợ là 4.262 triệu đồng. Kết quả triển khai thực hiện các đề án trong 8 tháng năm 2023 cụ thể:

+ Hoàn thành 05 đề án với tổng kinh phí thực hiện là 1.020 triệu đồng;

+ Cấp tạm ứng 50% kinh phí cho 09 đề án, với tổng kinh phí cấp ứng là 387,5 triệu

đồng;

+ Trung tâm đang triển khai thực hiện 03 đề án với tổng kinh phí thực hiện 800 triệu đồng.

* Ngoài ra, Trung tâm đã triển khai thực cung cấp các dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước trong các lĩnh vực: sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; công nghiệp hỗ trợ; cụm công nghiệp; tư vấn phát triển công thương (Đoàn Thanh tra ghi nhận kết quả theo báo cáo của Trung tâm).

b. Việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ:

- Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ: Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ đã được Trung tâm triển khai theo đúng quy định pháp luật hiện hành, kết quả: trong kỳ, Trung tâm đã thực hiện quy trình bổ nhiệm 02 chức danh Trưởng phòng và 02 chức danh Phó trưởng phòng.

Sau khi ban hành Quyết định bổ nhiệm, Trung tâm đã thực hiện công khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc (treo tại bảng tin, Sảnh tầng 1, Khu nhà B, Sở Công Thương Ninh Bình).

- Công tác quy hoạch: Năm 2022 và 2023, thực hiện chỉ đạo của Sở Công Thương, Trung tâm đã thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, xem xét đưa ra khỏi quy hoạch đối với viên chức không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định: Rà soát bổ sung quy hoạch chức danh Phó Giám đốc Trung tâm và chức danh Giám đốc Trung tâm giai đoạn 2021-2025; thực hiện quy hoạch chức danh Giám đốc và phó giám đốc Trung tâm giai đoạn 2026-2031; Phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh Trưởng phòng, phó trưởng phòng do Trung tâm quản lý giai đoạn 2021-2025; quy hoạch Trưởng phòng, phó trưởng phòng do Trung tâm quản lý giai đoạn 2026-2031.

Quyết định phê duyệt quy hoạch sau khi ban hành, Trung tâm đã thực hiện công khai bằng hình thức niêm yết tại Trụ sở (treo tại Bảng tin, Sảnh tầng 1, khu nhà B, Sở Công Thương Ninh Bình).

- Công tác nâng lương: Hàng năm, Trung tâm đã thực hiện rà soát, lập danh sách cán bộ, viên chức, người lao động đủ điều kiện nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2022 và 2023 (tại các văn bản số 27a/TB-TTKXC ngày 21/01/2022 và số 10a/TB-TTKXC ngày 17/01/2023) để làm cơ sở triển khai thực hiện trong năm.

Trong kỳ, Trung tâm đã thực hiện quy trình đề nghị Giám đốc Sở Công Thương quyết định nâng lương trước hạn thuộc chỉ tiêu năm 2021, 2022 và nâng lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên năm 2022 và Quý I, II năm 2023 cho 28 cán bộ, viên chức thuộc Trung tâm.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng: Trong kỳ, Trung tâm đã cử 01 viên chức đi học lớp trung cấp lý luận chính trị; 03 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng; 06 viên chức tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh.

- Công tác điều động cán bộ, viên chức: Năm 2023, thực hiện Quyết định của Sở

Công Thương, Trung tâm đã thực hiện điều động 05 viên chức đến công tác tại Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình; 05 viên chức đến công tác tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình; 01 viên chức đến công tác tại ngành giáo dục thuộc UBND huyện Kim Sơn.

- Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức năm 2022: Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Trung tâm đã tổ chức đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng của Trung tâm và thông báo kết quả tới toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động (tại Thông báo số 220/TB-TTKXC ngày 06/12/2022). Kết quả đánh giá, xếp loại cụ thể như sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 15 người;
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 44 người;
- + Chưa đủ điều kiện để đánh giá: 01 người.

c. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước:

* Dự toán, quyết toán năm 2022:

- Dự toán kinh phí NSNN cấp đầu năm 2022 được duyệt là 7.318 triệu đồng; Trong đó: Kinh phí tự chủ là 6.363,6 triệu đồng; kinh phí không tự chủ là 954,4 triệu đồng; Kinh phí được cấp bổ sung là 940 triệu đồng.

- Tổng kinh phí đã được duyệt quyết toán năm 2022: 8.166 triệu đồng; trong đó: kinh phí tự chủ là 6.363,6 triệu đồng; kinh phí không tự chủ là 1.802 triệu đồng.

* Dự toán và thực hiện năm 2023:

- Dự toán kinh phí NSNN cấp đầu năm 2023 được duyệt là 7.089 triệu đồng; Trong đó: Kinh phí tự chủ là 6.472 triệu đồng; kinh phí không tự chủ là 617 triệu đồng; Kinh phí được cấp bổ sung là 885 triệu đồng.

- Tổng kinh phí đã thực hiện 8 tháng năm 2023: 4.126 triệu đồng; trong đó: kinh phí tự chủ là 3.719,7 triệu đồng; kinh phí không tự chủ là 406,3 triệu đồng.

* Việc thực hiện công khai tài chính:

Qua kiểm tra, xác minh hồ sơ, chứng từ thực hiện trong 8 tháng đầu năm 2023, đánh giá Trung tâm đã tiến hành công khai dự toán ngân sách và quyết toán thu chi tài chính tới toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định: Thực hiện công khai dự toán NSNN năm 2023, công khai các khoản bổ sung, điều chỉnh dự toán NSNN trong năm 2023, công khai thu chi ngân sách quý I, quý II, 6 tháng đầu năm 2023, bằng các hình thức: gửi thông báo bằng văn bản đến Sở Tài chính; niêm yết tại trụ sở cơ quan và trên trang website của Trung tâm.

2.2. Việc xây dựng, thực hiện quy định, nội quy, quy chế, chế độ, định mức, tiêu chuẩn của đơn vị.

a. Việc xây dựng quy định, nội quy, quy chế:

Trong kỳ, Trung tâm tiếp tục triển khai thực hiện các quy định, nội quy, quy chế đã ban hành trước thời kỳ thanh tra, gồm: Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các phòng, ban chuyên môn thuộc Trung tâm; Quy chế văn hóa công sở; Quy chế làm việc.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Trung tâm đã thường xuyên tự kiểm tra, rà soát để kịp thời xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định hiện hành và thực tế hoạt động của đơn vị, cụ thể:

+ Trung tâm đã ban hành 02 Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công (Quyết định số 18/QĐ-TTKXC ngày 24/5/2022 và Quyết định số 67/QĐ-TTKXC ngày 18/7/2023) để thay thế cho các quy chế trước đó không còn phù hợp.

+ Trung tâm đã xây dựng và ban hành Quyết định số 31/QĐ-TTKXC ngày 11/8/2022 v/v ban hành Quy chế hoạt động xuất bản trang thông tin điện tử, Bản tin công thương, bản tin giá cả của Trung tâm; Quyết định số 19/QĐ-TTKXC ngày 19/01/2023 về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban biên tập và chế độ nhuận bút, thù lao trong hoạt động xuất bản trang thông tin điện tử, Bản tin công thương, bản tin giá cả của Trung tâm.

Các quy định, quy chế sau khi ban hành đều được thông báo công khai tới các phòng chuyên môn (qua hệ thống Office) để triển khai thực hiện theo quy định, đồng thời thực hiện niêm yết công khai tại Bảng tin, sảnh tầng 1, khu nhà B, Sở Công Thương Ninh Bình.

b. Việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Trong tháng 8/2023, Đoàn kiểm toán theo Quyết định số 884/QĐ-KTNN ngày 21/6/2023 của Kiểm toán Nhà nước v/v kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022, các chuyên đề lồng ghép của tỉnh Bình, ngày 15/8/2023, Đoàn kiểm toán đã thực hiện đối chiếu và có biên bản đối chiếu giữa Đoàn kiểm toán và đại diện Trung tâm, do vậy Đoàn Thanh tra không kiểm tra, xác minh đối với toàn bộ hồ sơ, tài liệu, chứng từ thu-chi năm 2022 mà Trung tâm đã thực hiện.

Qua kiểm tra, xác minh xác xuất chứng từ chi của một số nhiệm vụ đã hoàn thành trong 8 tháng năm 2023, cơ bản đánh giá Trung tâm đã thực hiện các nhiệm vụ chi từ nguồn NSNN cấp tuân thủ đúng quy định của Quy chế chi tiêu nội bộ do đơn vị đã xây dựng. Các nội dung chi đều có trong dự toán và đã được Thủ trưởng đơn vị duyệt chi.

*** Tôn tại:**

- Sau khi UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh Ninh Bình v/v ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp tỉnh Ninh Bình trực thuộc Sở Công Thương Ninh Bình (thay thế Quyết định số 84/QĐ-SCT ngày 14/5/2019 của Giám đốc Sở Công Thương), Trung tâm

chưa xây dựng và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng, ban chuyên môn thuộc Trung tâm để thay thế cho Quy định đã ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-TTKXC ngày 15/7/2019 (Quyết định này căn cứ theo Quyết định số 84/QĐ-SCT ngày 14/6/2019 đã hết hiệu lực).

- Các chứng từ giấy đi đường chưa có chữ ký xác nhận của nơi đến công tác theo quy định.

2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, viên chức:

Tiếp tục chỉ đạo cán bộ, viên chức thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc Quyết định số 36/QĐ-CT ngày 30/9/2008 v/v ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức Sở Công Thương; Quy định số 663/QĐ-SCT ngày 27/8/2012 của Sở Công Thương về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Đề án văn hóa công vụ nhằm tiếp tục nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, viên chức, không lợi dụng thực thi công vụ để gây những nhiễu, phiền hà, trục lợi khi xử lý công việc, có tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân, DN; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong kiểm tra, giám sát phòng ngừa tham nhũng.

2.4. Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và hướng dẫn của Sở Công Thương, Trung tâm đã lập danh sách và phê duyệt danh sách cán bộ, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và triển khai đến các cán bộ, viên chức thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập để thực hiện kê khai; hướng dẫn các đối tượng thực hiện kê khai phục vụ công tác cán bộ và kê khai lần đầu theo đúng quy định; lập sổ sách theo dõi, giao nhận bản kê khai, cụ thể:

Trong kỳ, 10/10 người thuộc đối tượng phải kê khai đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và nộp bản kê khai về bộ phận hành chính của Trung tâm theo quy định, với tổng số 15 bản kê khai.

15/15 bản kê khai đã được thực hiện công khai theo quy định (11 bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở Trung tâm; 04 bản kê khai công khai tại hội nghị). Việc công khai đã được lập thành biên bản.

* **Tồn tại:** Một số bản kê khai còn có nội dung kê khai chưa đúng vị trí; kê khai cả con đã thành niên tại mục con chưa thành niên.

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác:

Thực hiện Văn bản số 87/SCT-VP ngày 13/01/2023 của Sở Công Thương Ninh Bình v/v rà soát và lập danh sách công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023, Trung tâm đã có Văn bản số 06/TTKXC-HC ngày 13/01/2023 triển khai tới các phòng chuyên môn yêu cầu rà soát và lập danh sách viên chức thuộc diện phải

chuyên đổi vị trí công tác năm 2023, sau khi rà soát, trong năm 2023 Trung tâm chưa đề xuất các trường hợp phải thực hiện chuyên đổi vị trí công tác do người đang thực hiện các vị trí công tác thuộc danh mục phải chuyên đổi vị trí công tác đảm nhiệm vị trí công tác dưới 2 năm (Trung tâm đã có Văn bản số 11/TTKXC-HC ngày 19/01/2023 v/v chuyên đổi vị trí công tác trong năm 2023 báo cáo Sở Công Thương).

2.6. Việc ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Về ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý: Trung tâm sử dụng có hiệu quả phần mềm office trong theo dõi và xử lý các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Sở Công Thương, chỉ đạo giao việc cho các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm; Ứng dụng chữ ký số trong việc gửi, nhận và sử dụng văn bản điện tử... góp phần tiết kiệm thời gian, giảm chi phí hành chính trong công tác quản lý của đơn vị.

- Về thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt: Trung tâm tiếp tục thực hiện chi trả lương và các khoản phụ cấp cho viên chức, người lao động qua tài khoản thẻ ATM.

3. Việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng phòng chuyên môn, lãnh đạo phòng đã phân công công việc cụ thể cho từng người trong phòng (bằng văn bản), đồng thời giám sát việc thực hiện các nội dung công việc được giao của từng viên chức, lấy đó làm căn cứ đánh giá, phân loại viên chức, người lao động cuối năm của Trung tâm.

Trong kỳ, Trung tâm chưa phát hiện trong hợp cán bộ, viên chức, người lao động nào thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng có dấu hiệu, hành vi tham nhũng, tiêu cực.

* **Tồn tại:** Chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định tại Điều 56 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 chưa cao.

4. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị do mình phụ trách, quản lý.

Lãnh đạo Trung tâm đã triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo Kế hoạch đã xây dựng; Chỉ đạo thực hiện tốt quy định về công khai minh bạch, quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

Trong năm 2022 và 8 tháng năm 2023, Trung tâm chưa phát hiện vụ việc tham nhũng, lãng phí tiêu cực xảy ra tại đơn vị.

5. Việc thực hiện chế độ báo cáo về công tác PCTN:

Trung tâm đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo kết quả công tác PCTN định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán của các cơ quan chức năng đối với đơn vị:

Ngày 15/8/2023, Đoàn kiểm toán nhà nước đã làm việc và có Biên bản đối chiếu giữa Đoàn kiểm toán và đại diện Trung tâm. Tại Biên bản, Đoàn kiểm toán đã ghi nhận: các nhiệm vụ chi từ nguồn NSNN được giao thực hiện cơ chế tự tử đã tuân theo quy định của Quy chế chi tiêu nội bộ do đơn vị xây dựng. Các nội dung chi có trong dự toán và đã được thủ trưởng đơn vị duyệt chi. Hồ sơ chứng từ được lập và sắp xếp gọn gàng, dễ tra cứu, kiểm tra. Trong năm 2022, đơn vị đã tiết kiệm trong chi tiêu tạo nguồn trích lập các quỹ và chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức là 336 triệu đồng. Nguồn kinh phí không giao tự chủ đơn vị đã sử dụng đúng mục đích nguồn kinh phí được giao. Tuy nhiên qua kiểm toán, một số chứng từ giấy đi đường còn chưa có ký xác nhận của nơi đến công tác theo quy định, một số chứng từ sửa chữa còn thiếu biên bản kiểm tra hiện trường trước khi sửa chữa.

Tồn tại: Trung tâm đã ghi nhận các tồn tại mà Đoàn kiểm toán đã chỉ ra. Tuy nhiên, Trung tâm chưa có văn bản chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm triển khai khắc phục các nội dung tồn tại trên.

III. Kết luận

1. Về ưu điểm

Qua thanh tra, đánh giá trong năm 2022 và 8 tháng năm 2023, Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp đã cơ bản chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng: hàng năm, căn cứ văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch của Sở Công Thương về PCTN, tiêu cực, Trung tâm đã xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác PCTN, tiêu cực năm; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm; tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình trên phù hợp với thực tế của đơn vị và đã đạt được những kết quả nhất định; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được Thủ trưởng đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện (công khai minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị; công khai minh bạch trong hoạt động quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước; công khai minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ; xây dựng và thực hiện các nội quy, quy chế, chế độ, định mức tiêu chuẩn; công khai, minh bạch tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn và quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn); Thủ trưởng đơn vị đã gương mẫu và chỉ đạo cán bộ, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý chấp hành các quy định về PCTN, đến nay chưa phát hiện tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có biểu hiện vi phạm pháp luật về PCTN, tiêu cực.

2. Về tồn tại

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng còn chưa phong phú, đa dạng về nội dung và hình thức.

2.2. Trung tâm chưa xây dựng và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh Ninh Bình v/v ban hành quy định chức năng, nhiệm

vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp tỉnh Ninh Bình trực thuộc Sở Công Thương Ninh Bình (thay thế Quyết định số 84/QĐ-SCT ngày 14/5/2019 của Giám đốc Sở Công Thương).

2.3. Các chứng từ giấy đi đường chưa có chữ ký xác nhận của nơi đến công tác theo quy định.

Các tồn tại 2.1, 2.2, 2.3 thuộc trách nhiệm của Phòng Hành chính, Lãnh đạo Trung tâm.

2.4. Chất lượng công tác tham mưu đề xuất xây dựng Kế hoạch khuyến công chưa cao vì trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số đề án phải điều chỉnh.

Tồn tại trên thuộc trách nhiệm của Phòng Khuyến công, Lãnh đạo Trung tâm.

2.5. Trong công tác kê khai tài sản, thu nhập, một số bản kê khai còn có nội dung kê khai chưa đúng vị trí; kê khai cả con đã thành niên tại mục con chưa thành niên.

Tồn tại trên thuộc trách nhiệm của Phòng Hành chính, bộ phận được giao tiếp nhận bản kê khai, người kê khai, Lãnh đạo Trung tâm.

2.6. Chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định tại Điều 56 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 chưa cao.

2.7. Trung tâm chưa có văn bản chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm triển khai khắc phục các nội dung tồn tại nêu tại Biên bản đối chiếu giữa Đoàn kiểm toán và đại diện Trung tâm.

Tồn tại 2.6 và 2.7 thuộc trách nhiệm của Phòng Hành chính, Lãnh đạo Trung tâm.

IV. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Từ kết quả thanh tra trên, Thanh tra Sở Công Thương kiến nghị Sở Công Thương chỉ đạo Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp Ninh Bình triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

- Thường xuyên chỉ đạo các viên chức thuộc quyền quản lý cập nhật, nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định pháp luật về PCTN; đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, viên chức, người lao động; hàng năm xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phù hợp với thực tế hoạt động của đơn vị và tổ chức thực hiện nghiêm túc; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; Tiếp tục rà soát đối tượng viên chức thuộc danh mục phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật PCTN 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ để thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo thời hạn theo quy định.

- Chỉ đạo xây dựng và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm để thay thế cho Quy định đã ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-TTKXC ngày 15/7/2019 (Quyết định này căn cứ theo Quyết định số

84/QĐ-SCT ngày 14/6/2019 đã hết hiệu lực); Nâng cao chất lượng công tác tham mưu đề xuất xây dựng Kế hoạch khuyến công hàng năm.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, rà soát hệ thống chứng từ chi đảm bảo toàn bộ chứng từ thanh quyết toán phải đáp ứng theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản thu nhập theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng của đơn vị theo quy định tại Điều 56 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Ban hành văn bản chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm triển khai khắc phục các nội dung tồn tại mà Đoàn kiểm toán theo Quyết định số 884/QĐ-KTNN ngày 21/6/2023 của Kiểm toán Nhà nước đã chỉ ra tại Biên bản đối chiếu giữa Đoàn kiểm toán và đại diện Trung tâm ngày 15/8/2023.

- Trung tâm tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan đến các tồn tại nêu trên.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và phát triển cụm công nghiệp./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở Công Thương (để chỉ đạo);
- Thanh tra tỉnh Ninh Bình (để b/c);
- Trung tâm KC XTTM & PT CCN;
- Thành viên Đoàn Thanh Tra;
- Lưu: TTr, hồ sơ cuộc thanh tra.

